

Số: 1630 /QĐ-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về khen thưởng Giảng viên của năm  
tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-ĐHQG ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại ĐHQG-HCM;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về khen thưởng Giảng viên của năm tại ĐHQG-HCM.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng ban các Ban chức năng có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị thành viên và trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TĐKT.

**GIÁM ĐỐC**



**Vũ Hải Quân**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2021*

**QUY ĐỊNH**

**Về khen thưởng Giảng viên của năm  
tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**  
*(Kèm theo Quyết định số 1630/QĐ-ĐHQG ngày 16 tháng 12 năm 2021  
của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về khen thưởng Giảng viên của năm cấp Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) đối với các giảng viên thuộc các đơn vị thành viên và trực thuộc trong hệ thống ĐHQG-HCM có thành tích giảng dạy xuất sắc trong năm được xét, bao gồm: nguyên tắc khen thưởng; tiêu chuẩn xét khen thưởng; quy trình và hồ sơ xét tặng; quyền hạn, trách nhiệm; khen thưởng và thu hồi khen thưởng.

2. Quy định được áp dụng đối với viên chức đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp là giảng viên (bao gồm giảng viên cao cấp, giảng viên chính và giảng viên) có thời gian công tác tại các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc trong hệ thống ĐHQG-HCM tối thiểu 12 tháng và các cá nhân, đơn vị tham gia quá trình xét thưởng.

**Điều 2. Tên gọi của danh hiệu khen thưởng**

1. Tiếng Việt: Giảng viên của năm.
2. Tiếng Anh: Lecturer of The Year.

**Điều 3. Mục đích**

1. Đề cao vai trò và giá trị của đội ngũ giảng viên trong hoạt động giáo dục đại học tại đơn vị. Đội ngũ giảng viên là yếu tố quan trọng nhất làm nên chất lượng đào tạo giáo dục đại học.

2. Tôn vinh các giảng viên xuất sắc của năm, từ đó nhân rộng các gương điển hình góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy ĐHQG-HCM có năng lực toàn diện, có phẩm chất và uy tín cao đáp ứng yêu cầu của công tác giáo dục và đào tạo hiện nay.

3. Xây dựng phong trào thi đua sôi nổi, đoàn kết, tích cực, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy trong ĐHQG-HCM.

4. Góp phần lan tỏa trong cộng đồng hình ảnh của người giảng viên ĐHQG-HCM.

#### **Điều 4. Nguyên tắc xét khen thưởng**

1. Việc xét khen thưởng thành tích giảng dạy của năm phải đảm bảo đúng đối tượng phù hợp với quy định của pháp luật và của ĐHQG-HCM.

2. Tự nguyện, công khai, dân chủ, đoàn kết.

3. Đảm bảo tính chính xác, khách quan, công tâm, kịp thời, trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các giảng viên.

4. Hàng năm ĐHQG-HCM chỉ xét khen thưởng cho tối đa 30 giảng viên. Chỉ tiêu phân bổ về các đơn vị sẽ được cụ thể trong kế hoạch hàng năm căn cứ vào số lượng đội ngũ giảng viên của đơn vị. Trường hợp đặc biệt do Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định trên cơ sở ý kiến thống nhất và biểu quyết của 100% thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM.

5. Giảng viên đạt được khen thưởng Giảng viên của năm sẽ không tham gia các đợt xét tặng trong 02 năm kế tiếp.

6. Thời gian ghi nhận các thành tích của giảng viên tham gia xét khen thưởng được tính từ ngày 01 tháng 7 năm trước đến ngày 30 tháng 6 của năm thực hiện xét khen thưởng.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 5. Các tiêu chuẩn**

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp:

a) Tâm huyết với nghề, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với sinh viên, học sinh, học viên, nghiên cứu sinh (sau đây gọi chung là người học); bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp, cộng đồng.

b) Tận tụy với công việc; thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị và các quy định pháp luật của ngành.

c) Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

d) Các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

## 2. Tiêu chuẩn về chuyên môn:

a) Hoàn thành định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của ĐHQG-HCM, của đơn vị và số giờ dạy được phân công trong năm được xét.

b) Hoàn thành tối thiểu 03 trong các nhiệm vụ chuyên môn sau:

- Chủ trì thực hiện ít nhất một đề tài nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG-HCM hoặc cấp cao hơn đã nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên.

- Được công nhận có kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ; được cấp bằng độc quyền sáng chế hoặc công nhận giải pháp khoa học, công nghệ hữu ích.

- Chủ trì, tham gia biên soạn ít nhất 01 sách phục vụ đào tạo (sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, từ điển chuyên ngành, tài liệu biên dịch sách hoặc giáo trình bằng tiếng nước ngoài sang tiếng Việt) được đơn vị chủ quản thẩm định để sử dụng đào tạo từ trình độ đại học trở lên và đã được xuất bản có mã số chuẩn quốc tế ISBN.

- Có ít nhất một bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học thuộc danh mục ISSN, ISI (trong tập hợp SCI, SCIE, SSCI, AHCI,) và danh mục SCOPUS.

- Có 02 báo cáo khoa học được chọn đăng toàn văn trong tuyển tập công trình khoa học (kỷ yếu) Hội thảo khoa học trong nước hoặc 01 Báo cáo khoa học được chọn đăng toàn văn trong tuyển tập công trình khoa học (kỷ yếu) Hội thảo khoa học quốc tế và được xuất bản có mã số chuẩn quốc tế ISBN.

- Có ít nhất 01 sáng kiến có phạm vi ứng dụng cấp ĐHQG-HCM trở lên và có quyết định công nhận.

c) Hướng dẫn thành công 01 cử nhân/kỹ sư hoặc 01 thạc sĩ hoặc hướng dẫn 01 tập thể sinh viên đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các cuộc thi học thuật hoặc phong trào cấp ĐHQG-HCM hoặc Thành phố Hồ Chí Minh trở lên hoặc giải thưởng khoa học sinh viên/quốc tế.

3. Tiêu chuẩn về kiến thức chuyên môn, kỹ năng giảng dạy, sức ảnh hưởng đến người học/đồng nghiệp (các tiêu chuẩn này được đánh giá bởi người học, đồng nghiệp trong bộ môn/khoa thông qua khảo sát theo thang đo 05 mức độ: (1) Rất không hài lòng - (2) Không hài lòng - (3) Có phần hài lòng - (4) Hài lòng - (5) Rất

hài lòng): Giảng viên phải đạt từ mức độ Hài lòng (4) trở lên ở tất cả các tiêu chí trong các bảng khảo sát của người học và đồng nghiệp (mẫu phiếu khảo sát về mức độ hài lòng của người học và đồng nghiệp đính kèm theo Phụ lục).

4. Tiêu chuẩn về bình chọn:

a) Giảng viên phải đạt được tối thiểu 90% phiếu bình chọn của các giảng viên tại Khoa mà giảng viên đang công tác (giảng viên đã làm việc tại đơn vị từ 12 tháng trở lên được tham gia bình chọn).

b) Giảng viên phải đạt được tối thiểu 90% phiếu biểu quyết đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp (Trường, ĐHQG-HCM).

**Điều 6. Điểm ưu tiên đối với giảng viên khi xem xét khen thưởng Giảng viên của năm**

Trong trường hợp số giảng viên được đề nghị xét khen thưởng nhiều hơn chỉ tiêu hoặc trường hợp có từ 02 giảng viên trở lên có các tiêu chuẩn quy định tại điều 5 trong quy định này đạt bằng nhau, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp sẽ xem xét các yếu tố ưu tiên sau đây để quyết định bình chọn giảng viên đạt khen thưởng Giảng viên của năm. Mỗi yếu tố được tính 01 điểm. Giảng viên có điểm cao hơn sẽ được chọn. Trường hợp tổng điểm ưu tiên bằng nhau thì Hội đồng quyết định cuối cùng thông qua biểu quyết bằng phiếu kín.

1. Tham gia biên soạn chương trình, tài liệu; chương trình, sách đã được nghiệm thu, được người có thẩm quyền xác nhận.

2. Chủ biên ít nhất 01 sách chuyên khảo được xuất bản và sử dụng trong giảng dạy.

3. Chủ biên ít nhất 02 giáo trình hoặc đồng chủ biên 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy.

4. Có sáng chế/giải pháp hữu ích được công nhận.

5. Hướng dẫn chính đội tuyển sinh viên tham gia các hội thi và đạt từ giải Ba cấp quốc gia trở lên (Olympic, Robocon, Cơ lý thuyết,...).

6. Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư hoặc Phó Giáo sư; đạt danh hiệu Nhà giáo Nhân dân hoặc Nhà giáo Ưu tú; đạt danh hiệu Anh hùng lao động; được Bằng khen cấp Bộ và tương đương trở lên; bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

### **Chương III**

### **QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ XÉT TẶNG**

**Điều 7. Quy trình xét tặng**

1. Bước 1: Căn cứ kế hoạch triển khai của ĐHQG-HCM, của đơn vị, Trường khoa thực hiện khảo sát lấy ý kiến từ người học về các giảng viên đang công tác tại Khoa sau khi kết thúc môn học. Kết quả tổng hợp là căn cứ ban đầu để lập danh sách giảng viên đề xuất xét giải thưởng năm. Trong trường hợp đơn vị có ban hành bộ tiêu chí đánh giá giảng viên từ người học thì đơn vị có thể sử dụng kết quả khảo sát từ người học theo bộ tiêu chí mà đơn vị đã ban hành.

2. Bước 2: Căn cứ kết quả Bước 1, lãnh đạo Khoa tổ chức thực hiện:

a) Rà soát các tiêu chuẩn để lập danh sách giảng viên của Khoa đủ điều kiện xét khen thưởng giảng viên xuất sắc năm.

b) Tổ chức lấy ý kiến bình chọn của toàn bộ giảng viên trong Khoa và lập danh sách giảng viên đạt từ 90% ý kiến đồng ý trên phiếu bình chọn.

c) Tổ chức họp Lãnh đạo Khoa mở rộng gồm Lãnh đạo Khoa, Lãnh đạo Bộ môn, đại diện các tổ chức xã hội - chính trị, tổ chức chính trị lấy ý kiến bình chọn và lập danh sách giảng viên đạt từ 90% ý kiến đồng ý trên phiếu bình chọn.

d) Các Khoa gửi văn bản đề nghị và hồ sơ về Hội đồng thi đua - Khen thưởng cấp đơn vị đào tạo.

3. Bước 3: Các đơn vị đào tạo tổ chức họp Hội đồng thi đua - Khen thưởng của đơn vị, lấy ý kiến bình chọn và lập danh sách giảng viên đạt từ 90% ý kiến đồng ý trên phiếu bình chọn, gửi về Hội đồng thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM.

4. Bước 4: Hội đồng thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM tổ chức họp lấy ý kiến bình chọn, lập danh sách giảng viên đạt từ 90% ý kiến đồng ý trên phiếu bình chọn (theo thứ tự từ cao tới thấp) và trình Giám đốc ĐHQG-HCM ra quyết định khen thưởng.

5. Tổ chức trao tặng:

ĐHQG-HCM tổ chức trao tặng khen thưởng Giảng viên của năm trong khuôn khổ Hội nghị Thường niên ĐHQG-HCM hoặc kết hợp với một sự kiện/lễ cuối năm của ĐHQG-HCM.

#### **Điều 8. Hồ sơ đề nghị xét tặng**

Bộ hồ sơ bản chính bao gồm:

1. Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị.
2. Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị.
3. Báo cáo thành tích của cá nhân (theo mẫu đính kèm) và có xác nhận của đơn vị, kèm theo minh chứng là các bài báo, các biên bản nghiệm thu đề tài, giáo trình, các giấy chứng nhận thành tích khác có liên quan.

## **Chương IV**

### **QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ VÀ GIẢNG VIÊN**

#### **Điều 9. Cấp Khoa**

Các khoa có nhiệm vụ rà soát các tiêu chuẩn để lập danh sách giảng viên của khoa đủ điều kiện xét khen thưởng giảng viên của năm. Tổ chức lấy ý kiến bình chọn của toàn bộ giảng viên trong khoa và tổ chức họp lãnh đạo khoa mở rộng lấy ý kiến bình chọn sau đó gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp đơn vị đào tạo.

#### **Điều 10. Cấp đơn vị**

1. Thủ trưởng các đơn vị căn cứ vào tiêu chuẩn được quy định để triển khai xét tại đơn vị.

2. Tổ Thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị có trách nhiệm tổng hợp danh sách, hồ sơ của các cá nhân được đề nghị khen thưởng từ các đơn vị; báo cáo Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị để triển khai kế hoạch họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị có nhiệm vụ xem xét chọn lựa và bỏ phiếu biểu quyết bình chọn các giảng viên để đề nghị ĐHQG-HCM khen thưởng thành tích giảng dạy xuất sắc.

4. Thủ trưởng đơn vị có văn bản đề nghị khen thưởng gửi về ĐHQG-HCM thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng.

#### **Điều 11. Cấp ĐHQG-HCM**

1. Tổ Thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM có trách nhiệm tổng hợp danh sách, hồ sơ của các cá nhân được đề nghị khen thưởng từ các đơn vị; báo cáo Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM để triển khai kế hoạch họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM có nhiệm vụ xem xét chọn lựa và bỏ phiếu biểu quyết để bình chọn các giảng viên để khen thưởng thành tích giảng dạy xuất sắc.

3. Giám đốc ĐHQG-HCM ban hành Quyết định tặng Giấy khen của Giám đốc ĐHQG-HCM và kinh phí khen thưởng cho các giảng viên.

4. Ban Thi đua - Khen thưởng phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổ chức trao thưởng cho các giảng viên dưới sự chỉ đạo của Giám đốc ĐHQG-HCM.

**Điều 12. Giảng viên**

Giảng viên được xét khen thưởng giảng dạy của năm có trách nhiệm hoàn thiện đầy đủ hồ sơ khen thưởng theo quy định. Giảng viên chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng.

**Chương V****KHEN THƯỞNG VÀ THU HỒI KHEN THƯỞNG****Điều 13. Khen thưởng**

Giảng viên đạt khen thưởng Giảng viên của năm sẽ được các quyền lợi sau đây:

1. Giấy khen của Giám đốc ĐHQG-HCM.
2. Biểu tượng Giảng viên của năm.
3. Hiện kim: 25 triệu đồng/giảng viên do ĐHQG-HCM chi.
4. Được ưu tiên xét nâng lương trước thời hạn nếu đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật, của ĐHQG-HCM trong năm hoặc năm tiếp theo năm đạt khen thưởng Giảng viên của năm.

**Điều 14. Thu hồi khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Sau khi nhận khen thưởng Giảng viên của năm, giảng viên có thể bị thu hồi khen thưởng nếu có kết luận chính thức của cấp có thẩm quyền vi phạm các tiêu chuẩn sau:

- a) Vi phạm pháp luật trong thời gian được xét thành tích để trao khen thưởng hoặc trong thời gian 01 năm tính từ ngày nhận khen thưởng.
- b) Vi phạm tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp theo quy định của ngành giáo dục và đào tạo.
- c) Có hành vi, phát ngôn thiếu chuẩn mực gây ảnh hưởng đến uy tín của danh hiệu khen thưởng được trao tặng.
- d) Có hành vi gian dối trong việc xét khen thưởng Giảng viên của năm.

2. Việc thực hiện thu hồi khen thưởng đã trao và các quyền lợi kèm theo do Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định, theo đề nghị của Hội đồng thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM.

**Chương VI****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 15. Trách nhiệm thi hành**

1. Ban Thi đua - Khen thưởng ĐHQG-HCM có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, nếu có vướng mắc, bất cập thì báo cáo trình Giám đốc ĐHQG-HCM. Việc điều chỉnh, bổ sung Quy định sẽ được xem xét tùy theo điều kiện phù hợp với quy định hiện hành và thực tế của ĐHQG-HCM.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng ban các Ban chức năng có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị thành viên và trực thuộc chịu trách nhiệm chỉ đạo, phổ biến, tổ chức thực hiện Quy định này tại đơn vị.

3. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày    tháng    năm 202...

**PHỤ LỤC 1**  
**PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA ĐỒNG NGHIỆP**

| NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ                                     |                                                                                                | MỨC ĐỘ HÀI LÒNG        |                       |                       |                       |                       |
|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
|                                                       |                                                                                                | Rất không hài lòng (1) | Không hài lòng (2)    | Có phần hài lòng (3)  | Hài lòng (4)          | Rất hài lòng (5)      |
| <b>TIÊU CHÍ 1: ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b>                |                                                                                                |                        |                       |                       |                       |                       |
| 1.                                                    | Tâm huyết, tận tụy với nghề, với công việc, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo.       | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2.                                                    | Có tinh thần đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống. | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3.                                                    | Có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với người học.                             | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4.                                                    | Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp, cộng đồng.             | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 5.                                                    | Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị và các quy định pháp luật của ngành.                | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 6.                                                    | Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học.         | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 7.                                                    | Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.                        | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| <b>TIÊU CHÍ 2: NỘI DUNG VÀ HIỆU QUẢ CỦA GIẢNG DẠY</b> |                                                                                                |                        |                       |                       |                       |                       |
| 1.                                                    | Sự logic, hợp lý, hệ thống của kết cấu bài giảng.                                              | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2.                                                    | Tính chính xác, cập nhật của các vấn đề lý luận.                                               | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3.                                                    | Tính cập nhật của các vấn đề thực tiễn có liên quan.                                           | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4.                                                    | Sự phong phú, tin cậy của số liệu, tài liệu được giới thiệu trích dẫn.                         | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |

| NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ                                            |                                                                                                               | MỨC ĐỘ HÀI LÒNG        |                       |                       |                       |                       |
|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
|                                                              |                                                                                                               | Rất không hài lòng (1) | Không hài lòng (2)    | Có phần hài lòng (3)  | Hài lòng (4)          | Rất hài lòng (5)      |
| 5.                                                           | Sự phù hợp, tính hiệu quả của các ví dụ, các bài tập đưa ra.                                                  | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 6.                                                           | Việc gợi mở, hướng dẫn giúp người học vận dụng bài giảng vào thực tiễn.                                       | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 7.                                                           | Sự dễ hiểu và hỗ trợ người học tiếp nhận kiến thức.                                                           | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 8.                                                           | Sự lan tỏa và thuyết phục đối với người học.                                                                  | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| <b>TIÊU CHÍ 3: PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ</b> |                                                                                                               |                        |                       |                       |                       |                       |
| 1.                                                           | Sự đa dạng, phù hợp trong việc sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực.                                    | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2.                                                           | Sự lôi cuốn, phát huy được tính tích cực, chủ động của người học, giúp người học có khả năng học tập suốt đời | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3.                                                           | Sự thành thạo, phù hợp trong việc sử dụng các phương tiện giảng dạy.                                          | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4.                                                           | Sự phân bổ thời gian hợp lý cho các nội dung bài giảng.                                                       | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 5.                                                           | Đảm bảo kỷ cương lớp học, ứng xử phù hợp.                                                                     | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 6.                                                           | Phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp, đa dạng                                                   | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |

Các nhận xét bổ sung về giảng viên:

- Ưu điểm nổi bật:

.....  
 .....  
 .....

- Những điểm cần cải thiện, thay đổi:

.....  
 .....  
 .....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202...

**PHỤ LỤC 2**  
**PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA NGƯỜI HỌC**

| NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ                                            |                                                                                        | MỨC ĐỘ HÀI LÒNG        |                       |                       |                       |                       |
|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
|                                                              |                                                                                        | Rất không hài lòng (1) | Không hài lòng (2)    | Có phần hài lòng (3)  | Hài lòng (4)          | Rất hài lòng (5)      |
| <b>TIÊU CHÍ 1: ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b>                       |                                                                                        |                        |                       |                       |                       |                       |
| 1.                                                           | Có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hòa nhã với người học.                     | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2.                                                           | Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp, cộng đồng.     | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3.                                                           | Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học. | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| <b>TIÊU CHÍ 2: NỘI DUNG VÀ HIỆU QUẢ CỦA GIẢNG DẠY</b>        |                                                                                        |                        |                       |                       |                       |                       |
| 1.                                                           | Sự logic, hợp lý, hệ thống của kết cấu bài giảng.                                      | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 2.                                                           | Tính chính xác, cập nhật của các vấn đề lý luận.                                       | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 3.                                                           | Tính cập nhật của các vấn đề thực tiễn có liên quan.                                   | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 4.                                                           | Sự phong phú, tin cậy của số liệu, tài liệu được giới thiệu trích dẫn.                 | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 5.                                                           | Sự phù hợp, tính hiệu quả của các ví dụ, các bài tập đưa ra.                           | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 6.                                                           | Việc gợi mở, hướng dẫn giúp người học vận dụng bài giảng vào thực tiễn.                | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 7.                                                           | Sự dễ hiểu và hỗ trợ người học tiếp nhận kiến thức.                                    | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| 8.                                                           | Sự lan tỏa và thuyết phục đối với người học.                                           | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |
| <b>TIÊU CHÍ 3: PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ</b> |                                                                                        |                        |                       |                       |                       |                       |
| 1.                                                           | Sự đa dạng, phù hợp trong việc sử dụng các                                             | <input type="radio"/>  | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> |

| NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ |                                                                                                               | MỨC ĐỘ HÀI LÒNG        |                    |                      |              |                  |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------|----------------------|--------------|------------------|
|                   |                                                                                                               | Rất không hài lòng (1) | Không hài lòng (2) | Có phần hài lòng (3) | Hài lòng (4) | Rất hài lòng (5) |
|                   | phương pháp giảng dạy tích cực.                                                                               |                        |                    |                      |              |                  |
| 2.                | Sự lôi cuốn, phát huy được tính tích cực, chủ động của người học, giúp người học có khả năng học tập suốt đời | ○                      | ○                  | ○                    | ○            | ○                |
| 3.                | Sự thành thạo, phù hợp trong việc sử dụng các phương tiện giảng dạy.                                          | ○                      | ○                  | ○                    | ○            | ○                |
| 4.                | Sự phân bổ thời gian hợp lý cho các nội dung bài giảng.                                                       | ○                      | ○                  | ○                    | ○            | ○                |
| 5.                | Đảm bảo kỷ cương lớp học, ứng xử phù hợp.                                                                     | ○                      | ○                  | ○                    | ○            | ○                |
| 6.                | Phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp, đa dạng                                                   | ○                      | ○                  | ○                    | ○            | ○                |

Các nhận xét bổ sung về giảng viên:

- Ưu điểm nổi bật:

.....  
 .....  
 .....

- Những điểm cần cải thiện, thay đổi:

.....  
 .....  
 .....